

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA
PHẠM NGỌC THẠCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 28.13/TB-TĐHYKPNT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11. tháng 10. năm 2024

THÔNG BÁO

Cơ sở giáo dục đáp ứng yêu cầu là cơ sở đào tạo nhân viên y tế làm việc
tại cơ sở giáo dục không thành lập cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

Căn cứ Thông tư số 28/2023/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định phạm vi hoạt động khám bệnh, chữa bệnh và nội dung chuyên môn, nghiệp vụ của chương trình đào tạo nhân viên y tế làm việc tại y tế cơ quan, đơn vị, tổ chức mà không thành lập cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; cơ sở giáo dục đáp ứng yêu cầu là cơ sở đào tạo nhân viên y tế làm việc tại cơ sở giáo dục không thành lập cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định với các nội dung sau đây:

I. THÔNG TIN ĐƠN VỊ

- Tên cơ sở giáo dục: Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch
- Địa chỉ:
Cơ sở 1: Số 02 Dương Quang Trung, Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh;
Cơ sở 2: Tân Kiên, Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: 028.38652435
- Người đứng đầu: PGS.TS.BS. Nguyễn Thanh Hiệp
- Ngày cập nhật: 20.9.2024

II. NĂNG LỰC TỔ CHỨC

1. Chương trình: Theo quyết định Số 3902/QĐ-SYT ngày 22 tháng 7 năm 2024 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Khung chương trình đào tạo nhân viên y tế làm việc tại cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

2. Tài liệu: (Giáo trình giảng dạy)

- Theo Bộ Giáo dục và Đào tạo (2024), Quyết định số 354/QĐ-BGDĐT ban hành các tài liệu thuộc Chương trình bồi dưỡng nâng cao năng lực cho nhân viên y tế trường học.
- Theo Giáo trình do Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch biên soạn.

3. Giảng viên: theo danh sách đính kèm

4. Năng lực chuyên môn

4.1. Đào tạo đại học

Trong năm 2024, Trường có quy mô đào tạo với số lượng hơn 10 ngàn sinh viên, Trường đã có 15 chương trình đào tạo trình độ đại học được tuyển sinh như: 1.Y khoa, 3.Y Việt Đức; 3. Y học cổ truyền 4. Răng Hàm Mặt, 5.Dược học, 6.Điều dưỡng.

7.Cấp cứu ngoại viện, 8.Gây mê hồi sức 9.Kỹ thuật Xét nghiệm y học, 10.Kỹ thuật Hình ảnh y học, 11.Khúc xạ Nhãn khoa, 12.Kỹ thuật Phục hồi chức năng, 13.Dinh dưỡng, 14.Y tế Công cộng, 15. Hộ sinh.

Trong năm học 2022-2023 nhà trường đã cho tiến hành rà soát, đánh giá, cập nhật tất cả chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo đại học và sau đại học theo Thông 17/2021 TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học.

Trong năm 2022, nhà trường đã thành công khi đăng ký kiểm định chất lượng giáo dục cấp cơ sở theo tiêu chuẩn của Thông tư 12/2017 ngày 19 tháng 5 năm 2017 về Ban hành quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học. Trường đã được công nhận Kiểm định chất lượng giáo dục cấp cơ sở. Thông qua hoạt động tự đánh giá và đánh giá ngoài cấp cơ sở. Nhà trường đã xây dựng và củng cố đội ngũ làm công tác bảo đảm chất lượng trong từng cấp, từng đơn vị. Mỗi cấp, mỗi đơn vị đều có xây dựng quy định, kế hoạch về đảm bảo chất lượng, xây dựng quy trình đảm bảo chất lượng.

Năm học 2023-2024, nhà trường đã kiểm định chất lượng giáo dục 10 CTĐT của 10 ngành trình độ đại học theo chuẩn của Việt Nam.

4.2.Đào tạo Sau đại học

Số lượng học viên sau đại học là 1.032 (tuyển sinh năm 2023) với 66 ngành, chuyên ngành. Trong đó, gồm có 23 chuyên ngành Chuyên khoa cấp I tuyển được 561 học viên; 18 chuyên ngành Chuyên khoa cấp II tuyển được 162 học viên; 10 chuyên ngành Bác sĩ Nội trú có 155 học viên nhập học; 11 chuyên ngành Thạc sĩ có 121 học viên nhập học; 04 chuyên ngành Tiến sĩ tuyển được 16 học viên.

4.3. Hợp tác quốc tế

Hợp tác quốc tế luôn là một trong những thế mạnh của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch. Trường có mối quan hệ hợp tác trong đào tạo, nghiên cứu khoa học với nhiều trường đại học, tổ chức ở các nước trên thế giới như Pháp, Bỉ, Mỹ, Úc, Cộng hòa Liên bang Đức, Thái Lan, Phần Lan, Cuba, Hà Lan, Đan Mạch ... trên các lĩnh vực Tâm lý Lâm sàng, Quản lý Bệnh viện, Âm ngữ trị liệu, Gây mê hồi sức trong phẫu thuật lồng ngực, Tai Mũi Họng, Tim mạch can thiệp, Ngoại thần kinh, Gây tê, Gây mê hồi sức, Nội thần kinh, Cấp cứu nội ngoại khoa, Điều dưỡng, Cấp cứu trước viện, Chăm sóc tại nhà, Quản lý y tế, Khúc xạ nhãn khoa, Mắt, Sản, Điều dưỡng,...

Hàng năm, Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch tiếp nhận các lượt sinh viên nước ngoài (khoảng 20-30 lượt SV/năm) đến thực tập ngắn hạn và dài hạn tại các cơ sở y tế ở Thành phố Hồ Chí Minh từ các đối tác, các trường đại học trên thế giới như: Pháp, Bỉ, Úc, Mỹ, Hà Lan, Phần Lan, Đan Mạch,...

Hợp tác quốc tế trong đào tạo Y khoa là yếu tố then chốt để thúc đẩy quá trình đào tạo, nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực y học. Nhận thức được tầm quan trọng của vấn đề này và được sự lãnh đạo của các cấp Đảng uỷ nhà trường đã triển khai và đạt được những thành tựu đáng kể. 

Chương trình hợp tác với Đại học Y Khoa thuộc Đại học Johannes Gutenberg Mainz – Đức, chương trình đào tạo Bác sĩ thực hành y khoa. Chương trình liên kết này đã giúp cho Bác sĩ đa khoa tốt nghiệp tại Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch có điều kiện thực tập và thi chứng chỉ hành nghề tại Đức, Châu Âu. Qua 10 năm hợp tác đào tạo, hiện nay, đã có gần 100 bác sĩ tốt nghiệp từ chương trình được cấp phép hành nghề và làm bác sĩ tại các bệnh viện lớn ở Đức và một số nước Châu Âu.

Trung tâm Khoa học Sức khỏe Đại học Texas Tech tại El Paso đã cung cấp hỗ trợ cho chương trình phát triển giảng viên tiên tiến nhằm hỗ trợ chương trình giảng dạy dựa trên năng lực mới của đào tạo y khoa đại học và sau đại học, đánh giá hoạt động lâm sàng của học viên, phát triển và tiêu chuẩn hoá trung tâm mô phỏng lâm sàng tại trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.

Ngoài ra, Trường đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch đã trao đổi hợp tác với nhiều cơ sở đào tạo y khoa, trung tâm nghiên cứu y học của các nước tiên tiến trên thế giới để chia sẻ chuyên môn, học thuật về những phát minh mới trong y học nhằm đem lại kỹ thuật và dịch vụ chăm sóc tốt nhất cho bệnh nhân.

Trên tinh thần chuyển giao kết quả của Dự án *PURSEA- Đổi mới quản trị ĐH tại Đông Nam Á*. Dự án này do Tổ chức các trường đại học Pháp ngữ - Văn phòng khu vực châu Á - Thái Bình Dương (AUF- DRAP) đã kết nối 16 trường đại học tại châu Âu và châu Á (trong đó có 6 trường đại học Việt Nam) để cùng xây dựng Dự án. Dự án do Liên minh châu Âu tài trợ từ năm 2020 đến năm 2023. Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch đã phối hợp với Tổ chức Pháp ngữ AUF tổ chức hội thảo chia sẻ kinh nghiệm cho 10 trường có đào tạo nhóm ngành sức khỏe trên địa bàn TpHCM vào tháng 6 năm 2023 về "*Định hướng hỗ trợ các trường đại học có đào tạo nhóm ngành sức khỏe tại TpHCM về phương pháp xây dựng, tổ chức, thực hiện chiến lược và quản trị trường đại học*".

Trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học (NCKH), nhà trường cũng đã không ngừng phát triển. Cụ thể, năm 2023 đang có 38 đề tài NCKH cấp cơ sở đang thực hiện, 13 đề tài hợp tác quốc tế với các Viện - Trường Đại học Quốc tế (Hà Lan, Mỹ, Bỉ...); 03 đề tài NCKH cấp Thành Phố đang triển khai (1 đã đánh giá giữa kỳ); 13 đề tài NCKH đã nghiệm thu cấp cơ sở trong năm nay, 119 bài báo công bố quốc tế (thuộc hệ thống ISI, Scopus: 112 bài và Thuộc hệ thống quốc tế khác: 07 bài).

5. Tổ chức quản lý

5.1. Tổ chức

Ngày 07 tháng 1 năm 2008, Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 24/QĐ-TTg thành lập Trường Đại học Y Khoa (ĐHYK) Phạm Ngọc Thạch (trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm Đào tạo Bồi dưỡng Cán bộ Y tế Thành phố Hồ Chí Minh). Trường là cơ sở giáo dục đại học công lập nằm trong hệ thống giáo dục quốc dân, trực thuộc Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và chịu sự quản lý nhà nước về nghiệp vụ giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo, chịu sự quản lý chuyên môn của Bộ Y Tế.

Sau hơn 35 năm được thành lập, Trường Đại học Y Khoa Phạm Ngọc Thạch đã đào tạo được nhiều cán bộ y tế thuộc nhiều chuyên ngành góp phần lớn vào việc bổ sung nhân lực cho ngành y tế Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường có chức năng giáo dục, đào tạo nhân lực y tế, hợp tác quốc tế về đào tạo và nghiên cứu, trao đổi khoa học, phát triển và chuyển giao công nghệ, cung cấp dịch vụ y tế và phục vụ cộng đồng.

Sứ mạng: Đào tạo nguồn nhân lực y tế chất lượng cao, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.

Tầm nhìn: Phát triển thành một trong những đại học khoa học sức khỏe hàng đầu trong cả nước, hội nhập quốc tế.

Giá trị cốt lõi: Y đức - Chất lượng - Đoàn kết.

Triết lý giáo dục: Giáo dục toàn diện – Hướng về cộng đồng – Lấy người học làm trung tâm.

Trường đã được kiểm định chất lượng cấp cơ sở giáo dục

5.2. Thành tựu và những giải thưởng nổi bật

Những thành tích nổi bật của Trường trong những năm gần đây:

Huân chương Lao động hạng Ba: năm 2015, năm 2022; Cờ thi đua của Chính phủ: năm 2017-2018; Huân chương Lao động hạng nhì: năm 2019; Anh hùng Lao Động thời kỳ đổi mới: năm 2020; Bằng khen Ban Chấp hành Tổng liên đoàn Lao Động Việt Nam: năm 2020; Giải thưởng Thành tựu Y khoa Việt Nam với “Công trình đưa trẻ tự kỷ hòa nhập cộng đồng”: năm 2020; Giải thưởng Thành tựu Y khoa Việt Nam với Mô hình “Tổ Y tế từ xa”: năm 2021.

Thành lập từ tháng 12 năm 2017, “Trung tâm kỹ năng và sáng tạo mô phỏng lâm sàng thuộc Trường ĐH Y Khoa Phạm Ngọc Thạch” – Center for Elaboration Competency and Innovation in Clinical Simulation of Medicine Phạm Ngọc Thạch (CECICS-UPNT) với Sứ mạng và Tầm nhìn đặt mục tiêu an toàn người bệnh là nhiệm vụ hàng đầu trong những hoạt động dạy học và lượng giá tại Trung tâm, đồng thời xây dựng một môi trường học tập tích cực và an toàn cho sinh viên và học viên. Nhà trường cũng đã tiến hành quy trình, thủ tục nghiêm ngặt để đạt chuẩn kiểm định quốc tế do Hiệp hội Mô phỏng Y Khoa quốc tế (SSH) về các Tiêu chuẩn Cốt lõi - Giảng dạy và Lượng giá trong mô phỏng lâm sàng vào năm 2018 và 2021.

Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch sẽ không ngừng phấn đấu, phát triển để trở thành một trong những Đại học khoa học sức khỏe hàng đầu trong cả nước, hội nhập quốc tế, rút ngắn khoảng cách và bắt kịp các trường trong khu vực, hoàn thành tốt nhiệm vụ cung ứng nguồn nhân lực y tế chất lượng cao cho Thành phố và đất nước, góp phần vào sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

6. Chi phí đào tạo (chi phí đào tạo này đã bao gồm học phí và lệ phí cấp chứng nhận cuối khóa đào tạo)

6.1. Chi phí đào tạo chương trình đào tạo nhân viên y tế cơ sở giáo dục có văn bằng đào tạo y sĩ, bác sĩ (40 tiết- thời lượng dạy: 05 ngày): 4.800.000 đ/1 học viên (Bốn triệu tám trăm ngàn đồng/1 học viên).

6.2. Chi phí đào tạo chương trình đào tạo nhân viên y tế cơ sở giáo dục không có văn bằng đào tạo y sĩ, bác sĩ (40 tiết- thời lượng dạy: 05 ngày): 4.300.000 đ/1 học viên (Bốn triệu ba trăm ngàn đồng/1 học viên)

Cơ sở cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã thông báo.

Tài liệu gửi kèm theo thông báo. *thl*

Nơi nhận:

- Sở Y Tế Thành phố Hồ Chí Minh;
- HT và các PHT (để biết);
- Lưu: VT, QLĐTĐH (TA_02b) *thl*



HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS.BS. Nguyễn Thanh Hiệp

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA PHẠM NGỌC THẠCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH GIẢNG VIÊN CƠ HỮU ĐÁP ỨNG TIÊU CHUẨN

Cơ sở giáo dục: TRƯỜNG ĐẠI Y KHOA PHẠM NGỌC THẠCH

(kèm theo Thông báo số 2813 /TB-TĐHYKPNT ngày 11 tháng 10 năm 2024
của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch)

TT	Họ và tên	Học hàm học vị, Chuyên khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Giấy phép hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm	Chứng chỉ sư phạm	Nội dung đào tạo
				(nếu có)	(nếu có)			
1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	Nguyễn Thanh Hiệp	PGS. TS. BS	Y khoa, Dịch tễ học, Bác sĩ gia đình	005281/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng quát, bác sĩ gia đình	22 năm	Chứng chỉ sư phạm y học, chứng chỉ sư phạm dành cho giảng viên	Bài 1
2	Đặng Thị Thủy Linh	TS	Giáo dục học, Quản lý giáo dục	Không	Không	30 năm	Chứng chỉ Bồi dưỡng nghiệp vụ Sư phạm dành cho giảng viên đại học - Số 0046/QĐ445 Trường Đại học Sư phạm Hà Nội ngày 02/4/2019	Bài 1
3	Võ Thành Liêm	TS. BS	Y khoa, Y học gia đình	0023912/HCM-CCHN	Bác sĩ nội khoa tổng quát, y học gia đình	14 năm	Chứng chỉ sư phạm y học, chứng chỉ sư phạm dành cho giảng viên	Bài 1
4	Võ Ngọc Thủy Tiên	ThS. BS	Y khoa, Y học gia đình	008022/HCM-CCHN	khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nhi	6 năm	Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm, sư phạm y học, bồi dưỡng chức danh giảng viên	Bài 1

5	Trần Thị Tâm Nhân	ThS	Tâm lý học	Không	Không	13 năm	Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (số 15/CC-ĐHSP-ĐT ngày 21/11/2013)	Bài 2, bài 8
6	Đỗ Thị Hà	TS	Điều dưỡng, Luật	047815/HCM-CCHN ngày 17.02.2020	Điều dưỡng	16 năm	7/CC-ĐHSP-ĐT ngày 9.10.2015	Bài 2, bài 8
7	Trần Thanh Thiên Trúc	ThS. BS	Y khoa, Y tế công cộng	000075/BD-GPHN	Y khoa	5 năm	Chứng chỉ Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giảng viên đại học: 1733-GVĐH/2022	Bài 2, bài 8
8	Châu Văn Trở	PGS. TS. BS	Y khoa, Da liễu	000801/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	18 năm	Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm và chứng chỉ sư phạm y học	Bài 3, bài 5
9	Nguyễn Nam Hà	TS. BS	Y khoa, Tai - Mũi - Họng	004125/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai - Mũi - Họng	21 năm	Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (số 12/CC-ĐHSP-ĐT ngày 22/06/2016)	Bài 3, bài 6, bài 9
10	Trần Thị Hoa Vi	ThS. BS	Y khoa, Y học gia đình	006286/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	11 năm	Chứng chỉ sư phạm y học	Bài 3, bài 6
11	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	ThS. BSCKII	Y khoa, Nhi khoa	040190/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	9 năm	Chứng chỉ sư phạm y học, chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm	Bài 3, bài 5

12	Phan Nguyễn Minh Thảo	ThS. BS	Y khoa	057590/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	Không	Sư phạm Y học cơ bản (Số 161/2022/A001.01)	Bài 3, bài 5
13	Nguyễn Trường Viên	ThS	Y tế công cộng	Không	Không	2 năm	Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm, giảng viên hạng 3	Bài 3
14	Võ Văn Tính	ThS	Kỹ thuật xét nghiệm y học	034652/HCM-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	15 năm	CC nghiệp vụ sư phạm	Bài 3
15	Lê Thị Quý Thảo	DSCKII	Dược học, Dược lý và dược lâm sàng	4389/HCM-CCHND	Bán lẻ dược	15	Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm y học : 4232/QĐ-TĐHYKPNT/A01 4 ngày 9/11/2020 trường ĐH y khoa Phạm Ngọc Thạch	Bài 4
16	Võ Văn Bảy	TS. DS	Dược học	4100/HCM-CCHND	Bán lẻ dược	20	Chứng chỉ Nghiệp vụ sư phạm , Số: 103026 ngày 24/04/2020 Trường ĐH Sài Gòn	Bài 4
17	Phạm Minh Nhựt	TS	Quản lý Điều dưỡng			12	Nghiệp vụ sư phạm, Nghiệp vụ sư phạm y học.	Bài 5

18	Đinh Hoàng Hải	ThS	Điều dưỡng	047706/HCM-CCHN	Điều dưỡng	4 năm	Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm đại học Chứng chỉ sư phạm y học Chứng chỉ đào tạo và phát triển giảng viên	Bài 5
19	Lê Hữu Duy	ThS	Điều dưỡng	047690/HCM-CCHN	Điều dưỡng	7 năm	Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm y học cơ bản Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Bài 5
20	Trần Quốc Cường	TS. BS	Y khoa, Dinh dưỡng	012573/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi - Dinh dưỡng	10	CC nghiệp vụ sư phạm y học cơ bản, CC bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho GV đại học	Bài 7
21	Nguyễn Thị Huỳnh Mai	TS. BS	Y khoa, Dinh dưỡng	054695/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp	3	Số 0020302 ngày 06/4/2022 của Trường Đại học Trà Vinh về Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Giảng viên chính (hạng II)	Bài 7

[Signature]

22	Trần Thị Thanh Vy	ThS. BSCKI	Y khoa, Vi sinh y học, Da liễu	046913/HCM- CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Da Liễu	17 năm	Nghiệp vụ sư phạm - ĐH sư phạm cấp Sư phạm y học cơ bản - ĐHYK PNT Giảng dạy lâm sàng TOT-ĐHYD TPHCM CEP - ĐH Texas Tech. AFDP - ĐH Texas Tech.	Bài 7
23	Phạm Minh Châu	ThS. BS	Y khoa, Dinh dưỡng	000123/HCM- GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	6	CC nghiệp vụ sư phạm y học cơ bản, CC bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho GV đại học	Bài 7
24	Phùng Đức Nhật	TS. BS	Y khoa, Dịch tễ học	0018840/BYT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	20 năm	Chứng chỉ sư phạm y học	Bài 9

**DANH MỤC CÁC TRANG THIẾT BỊ
ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG**

Cơ sở giáo dục: TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA PHẠM NGỌC THẠCH

(kèm theo Thông báo số 2813 / TB-TĐHYKPNT ngày 11 tháng 10 năm 2024 của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch)

STT	Tên trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
1	Mô hình bệnh nhân hồi sức cấp cứu người lớn nam giới	2	
2	Mô hình bệnh nhân hồi sức cấp cứu trẻ em lớn (≥ 5 tuổi)	2	
3	Mô hình bệnh nhân hồi sức cấp cứu trẻ em nhỏ (≤ 2 tuổi)	1	
4	Giường hồi sức cấp cứu bệnh nhân người lớn điều khiển điện	2	
5	Giường hồi sức cấp cứu trẻ em	3	
6	Lồng ấp trẻ sơ sinh	1	
7	Máy đo điện tim 6 kênh	2	
8	Máy đo độ bão hoà ô-xy máu (monitor)	3	
9	Bơm tiêm điện	2	
10	Máy sốc điện và tạo nhịp	1	
11	Mô hình thực hành quản lý đường thở (CPR+mở khí quản+đặt nội khí quản)	2	
12	Giường bệnh nhân hồi sức tích cực và chăm sóc đặc biệt		

13	Monitor theo dõi bệnh nhân trung tâm (đặt tại phòng trực trung tâm, kết nối mạng)	2	
14	Monitor theo dõi bệnh nhân (đặt tại đầu giường bệnh nhân) (6 thông số)	2	
15	Giường vận chuyển bệnh nhân	1	
16	Máy trợ thở (Máy giúp thở)	1	
17	Máy sốc điện và tạo nhịp (Máy phá rung tim)	10	
18	Bơm tiêm điện	1	
19	Máy truyền dịch	1	
20	Mô hình thực hành hồi sức cấp cứu và chăm sóc hiện trường (có các vết thương + vết bỏng)	2	
21	Mô hình huấn luyện ECG 12 kênh có chứng nhồi máu cơ tim	1	
22	Mô hình thực hành cấp cứu chăm sóc bệnh nhân ngoại viện	2	
23	Cáng vận chuyển bệnh nhân đa năng (chân có thể xếp gọn lại khi đẩy lên xe cứu thương)	2	
24	Bộ đồ cá nhân "cứu hộ, cứu nạn" hoàn chỉnh	2	
25	Hệ thống mô phỏng huấn luyện cấp cứu và các thiết bị cấp cứu kèm theo hoàn chỉnh	1	
26	Máy trợ thở xách tay hiện trường (trang bị theo xe cấp cứu) (Máy giúp thở)	3	
27	Máy đo điện tim 6 kênh (trang bị theo xe cấp cứu)	3	
28	Máy sốc điện tạo nhịp (trang bị theo xe cấp cứu) (Máy phá rung tim)	3	
29	Monitor theo dõi bệnh nhân (trang bị theo xe cấp cứu) (6 thông số)	3	
30	Bơm tiêm điện (trang bị theo xe cấp cứu)	3	



31	Valy cấp cứu chuyên dụng (trang bị theo sơ cấp cứu)	3	
32	Hệ thống liên lạc, điều phối cấp cứu ngoại viện (Gồm tổng đài, bộ đàm các loại, phác đồ sơ cứu, phần mềm quản lý.....)	3	
33	Mô hình thực hành nghe tim phổi trẻ em 1 tuổi cơ bản	3	
34	Mô hình thực hành nghe tim phổi trẻ em 5 tuổi cơ bản	3	
35	Mô hình cánh tay thực hành tiêm trẻ em sơ sinh	3	
36	Mô hình cánh tay thực hành tiêm trẻ em 1 tuổi	3	
37	Mô hình cánh tay thực hành tiêm trẻ em 5 tuổi	3	
38	Mô hình thực hành tiêm nội tủy xương trẻ em sơ sinh	3	
39	Mô hình thực hành tiêm nội tủy xương trẻ em 1 tuổi	3	
40	Mô hình thực hành cấp cứu lấy dị vật đường thở trẻ em	4	
41	Mô hình thực hành quản lý đường thở trẻ sơ sinh (CPR+đặt nội khí quản)	3	
42	Mô hình thực hành quản lý đường thở trẻ em (CPR+đặt nội khí quản)	3	
42	Mô hình thực hành điều dưỡng chăm sóc trẻ sơ sinh	2	
44	Mô hình thực hành điều dưỡng chăm sóc trẻ em 1 tuổi	2	
45	Mô hình thực hành điều dưỡng chăm sóc trẻ em 5 tuổi	2	
46	Cân trẻ sơ sinh lòng máng	3	
47	Mô hình huấn luyện điều dưỡng, chăm sóc bệnh nhân đa năng (có các vết thương kèm theo)	8	
48	Mô hình thực hành thăm khám bụng	5	

Handwritten signature



49	Hệ thống mô phỏng huấn luyện thăm khám ổ bụng	2	
50	Mô hình cánh tay thực hành tiêm đa năng (tiêm bắp, tĩnh mạch và dưới da...)	10	
51	Mô hình cánh tay thủ thuật tiêm động mạch	5	
52	Mô hình bàn tay trẻ em cho thủ thuật tiêm truyền	8	
53	Mô hình thực hành đo huyết áp cánh tay	5	
54	Mô hình thực hành tiêm trong da	3	
55	Mô hình đặt thông tiểu nam	5	
56	Mô hình đặt thông tiểu nữ	5	

1: Số thứ tự.

2: Tên trang thiết bị: Ghi rõ tên trang thiết bị để minh chứng phù hợp để tổ chức chương trình đào tạo.

3: Số lượng: số lượng mà cơ sở giáo dục dành cho chương trình đào tạo.

4. Ghi chú: các ghi chú khác để minh chứng cho khả năng thực hiện

